

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1403/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 ngày 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và ý kiến của Ban Chỉ đạo Trung ương tại Văn bản số 05-CV/BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 ngày 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm:

- Ông Phạm Minh Chính, Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Hòa Bình, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ - Phó Trưởng ban.
- Ông Trần Hồng Hà, Phó Thủ tướng Chính phủ - Ủy viên.
- Ông Lê Thành Long, Phó Thủ tướng Chính phủ - Ủy viên.

5. Ông Hồ Đức Phúc, Phó Thủ tướng Chính phủ - Ủy viên.
6. Ông Bùi Thanh Sơn, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao - Ủy viên.
7. Ông Phan Văn Giang, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Ủy viên.
8. Ông Lương Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an - Ủy viên.
9. Bà Phạm Thị Thanh Trà, Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Ủy viên.
10. Ông Trần Văn Sơn, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Ủy viên.
11. Ông Nguyễn Hải Ninh, Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Ủy viên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ nhiệm vụ, giải pháp để triển khai các nội dung sau:

a) Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp: (1) Đổi mới, sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới; (2) Đổi mới, sắp xếp hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước;

b) Xây dựng Đề án tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ và đề xuất cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XVI (nhiệm kỳ 2026 - 2031).

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện các nội dung tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Bộ Nội vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, giúp Trưởng ban triển khai các nội dung sau:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; tổng hợp, báo cáo các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo;

b) Điều hòa, phối hợp, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan liên quan trong việc tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; rà soát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, ngành từ nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII đến khóa XV và đề xuất phương án hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, ngành trong thời gian tới;

c) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

2. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định thành lập Tổ giúp việc do Bộ trưởng Bộ Nội vụ là Tổ trưởng, 01 Thứ trưởng Bộ Nội vụ là Tổ phó và lãnh đạo một số vụ chức năng của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ là thành viên Tổ giúp việc.

Điều 4. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế hoạt động do Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo là Phó Thủ tướng Chính phủ khi ký các văn bản chỉ đạo được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Ủy viên Ban Chỉ đạo khi ký các văn bản được sử dụng con dấu của bộ, ngành nơi công tác.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nội vụ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 796/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2024 và Quyết định số 1272/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Ban Chỉ đạo tự giải thể khi hoàn thành việc xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các nội dung sau: (1) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới và đổi mới, sắp xếp hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước; (2) Xây dựng Đề án tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ và đề xuất cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XI (nhiệm kỳ 2026 - 2031).

3. Thành viên Ban Chỉ đạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). 50

